TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN E** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 26/2023/HS-ST Ngày: 24 - 3 - 2023.	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Vũ;

Ông Hoàng Tuyển.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện E.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên toà: Ông Trịnh Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2023 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện E mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H; tên gọi khác: V** - sinh năm 1969, tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: TDP A, thị trấn Đ, huyện E, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; con ông: Nguyễn Văn Kh (đã chết) và bà Đặng Thị Thu Th - sinh nam 1947; có vợ là Nguyễn Thị Kim S - sinh năm 1969 (đã ly hôn); bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự; không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Võ Văn T - sinh năm 1968 - vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng vào sáng ngày 28/11/2022, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển số 77F4-6929 đi đến xã Ea Tam, huyện N, tỉnh Đăk Lăk gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi

mua 1.500.000 đồng ma túy được người phụ nữ này đồng ý và bán cho Hòa 10 gói giấy bạc đều có chứa chất ma túy. Sau khi mua ma túy, Hòa lấy ra 1 gói ra sử dụng, 09 gói còn lại cất vào trong người rồi điều khiển xe mô tô 77F4-6929 đi về lại huyện E. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi Hòa đi về quán cà phê 79, thuộc thôn Đ, xã N thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 09 gói giấy bạc, bên trong đều có chứa chất ma túy, đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 1202/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Lăk, kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 09 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,8337 gam, loại Hêroine. Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,7216 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã thu giữ 09 gói giấy bạc bên trong có chứa 0,8337 gam Hêroine và 01 xe mô tô biển số 77F4-6929 của Nguyễn Văn H.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện E truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS, ngày 03/03/2023. Đồng thời đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 0,7216 gam Heroine còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 77F4-6929 mà Nguyễn Văn H đã dùng làm phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã hối hận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những

người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy nên vào khoảng 11 giờ ngày 28/11/2022 tại thôn E, xã N, huyện E Nguyễn Văn H đang có hàng vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, khối lượng 0,8337 gam Heroine thì bị Công an huyện E kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khi thực hiện hành vi phạm tội , bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật . Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật và để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội . Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện E truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , đây cũng là một trong những nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn. Vì vậy, để kịp thời trừng trị kẻ phạm tội và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

Đối với người đàn bà đã có hành vi bán mua túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần cân nhắc, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhi ệm hình sự để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,7216 gam Heroine còn lại sau giám định.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn giảm án phí

nên căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,7216 gam Heroine còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số kiểm soát 47F4 - 6929 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

(Đặc điểm vật chứng như lưu trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện E;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS CA huyện E;
- Bộ phận HSNV CA huyện E;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký tên đóng dấu

Nguyễn Thị Bích Thủy